

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

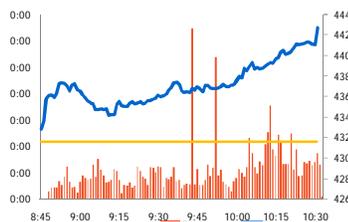
	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	442.74 ↑	11.11	2.57%
KLGD (triệu ck)	29.72 ↓	-14.06	-32.11%
GTGD (tỷ đồng)	585.30 ↓	-168.60	-22.36%
Tổng cung (triệu ck)	42.76 ↓	-16.91	-28.34%
Tổng cầu (triệu ck)	57.26 ↑	8.20	16.72%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.44 ↑	1.81	110.09%
KL bán (triệu ck)	3.36 ↓	-0.59	-14.89%
Giá trị mua (tỷ đồng)	151.89 ↑	86.43	132.06%
Giá trị bán (tỷ đồng)	141.82 ↑	50.25	54.88%

Nhận định thị trường:



Đồ thị VN-Index

Biến động trong ngày



Thị trường có một phiên bật lên với khối lượng không thật sự thuyết phục khi cả VN-Index và HNX -Index chạm vào những ngưỡng hỗ trợ quan trọng. Việc thị trường bật lên khi chạm vào những ngưỡng hỗ trợ quan trọng là thông thường. Tuy nhiên, khối lượng giao dịch hôm nay thấp, khối lượng giao dịch cô phiếu trên sàn HOSE chỉ đạt 24.7 triệu cổ phiếu thấp hơn hẳn ngày hôm qua và thứ 6 tuần trước. Khối lượng giao dịch trên sàn HNX là 41.3 triệu cổ phiếu tăng một chút so với phiên hôm qua nhưng vẫn thấp hơn phiên thứ 6 tuần trước, cho thấy việc thị trường bật lên hôm nay mới chỉ mang tính chất của một cú bật lên trong quá trình giảm.

Các chỉ số kỹ thuật đều chưa đưa ra tín hiệu xác nhận là thị trường sẽ tiếp tục giảm tiếp hay đi ngang. ADX đang giảm mạnh và ở mức thấp cho thấy khả năng thị trường sẽ có xu hướng đi ngang/không có quá nhiều biến động mạnh trong thời gian tới.

Kinh tế vĩ mô cho một số tín hiệu tích cực khi lạm phát tháng 6 sẽ giảm xuống thấp ~1%, cho thấy lãi suất vẫn đang xu hướng giảm xuống. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế khá yếu, với GDP 6 tháng đầu năm 2011 tăng khoảng 5.6%, dự kiến cả năm 2011 tăng khoảng 6%. Lạm phát giảm là tin tốt tuy nhiên tăng trưởng kinh tế yếu thì thị trường không có động lực để đi xa.

Lãi suất huy động tiết kiệm giảm nhẹ ở mức khoảng 16%/năm, kỳ hạn 1 tháng. Lãi suất liên ngân hàng vẫn ở mức 16-17%/năm kỳ hạn 1 tháng.

NHNN vừa ban hành Dự thảo Thông tư quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng. Trong đó, tổng dư nợ cấp tín dụng của NH để kinh doanh cổ phiếu không được vượt quá 3% vốn tự có của NH. Hiện nay dư nợ cho vay để đầu tư, kinh doanh cổ phiếu của NHTM quốc doanh khoảng 2,5% vốn tự có; NHTMCP khoảng 4,5% vốn tự có; của chi nhánh NHNN khoảng 1,9% vốn tự có và tổng dư nợ cho vay khoảng hơn 10 nghìn tỷ đồng. Để cho vay thì NHTM phải có tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu 10% trở lên và có tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ tín dụng dưới 3%. Quy định này sẽ thực sự là một hạn chế quan trọng, dư nợ chứng khoán sẽ bị tác động khá mạnh.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

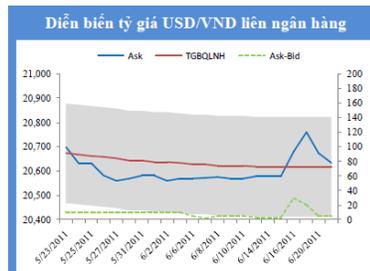
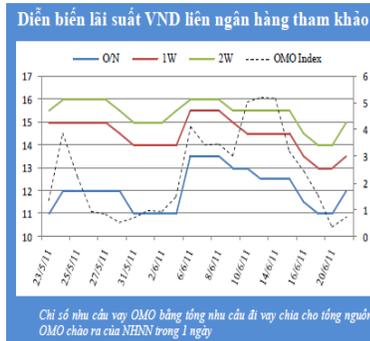
18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Thị trường có dấu hiệu tích cực nhẹ khi lạm phát giảm, lãi suất giảm và quan trọng nhất là lực bán của nhà đầu tư nước ngoài đã giảm đi nhiều. Tuy nhiên, lực mua vào hôm nay khá yếu. Để thị trường đi xa hơn thì lực mua vào cần mạnh hơn. Nếu phiên ngày mai, thị trường tăng điểm mạnh với khối lượng giao dịch tăng khá thì thị trường có thể tăng khá hơn, tuy nhiên đỉnh cũ tại 463 điểm vẫn là khu vực khó vượt qua. Còn nếu chỉ số VN-Index không tăng và khối lượng cổ phiếu không tăng khá thì thị trường sẽ suy yếu và có vài ngày lình xình trước khi quyết định hướng đi tiếp theo.

Cập nhật các vấn đề đáng chú ý trong ngày:

- Market Vector Vietnam bán ròng 20/22 cổ phiếu trong danh mục đầu tư, lượng bán tập trung chủ yếu trong tháng 6.



TỶ GIÁ USD/VND NHNN CÔNG BỐ

Tỷ giá BQ LNH	SÀN	TRẦN
20.618	20.415	20.824
■ 0	SBV MUA	SBV BÁN
	20.600	20.824

Mã	19/5/2011	17/6/2011	Khối lượng ròng
CTG	20.107.662	18.996.072	-1.111.590
VCG	16.547.397	15.696.797	-850.600
OGC	12.536.230	11.863.210	-673.020
PPC	12.963.660	12.311.550	-652.110
PVF	9.026.112	8.407.462	-618.650
DPM	11.362.280	10.749.290	-612.990
PVX	12.802.818	12.205.118	-597.700
ITA	13.240.491	12.736.851	-503.640
KLS	10.370.700	9.886.400	-484.300
VCB	14.410.487	14.014.807	-395.680
KBC	8.718.020	8.374.860	-343.160
HSG	3.537.174	3.199.954	-337.220
BVH	6.175.946	5.854.906	-321.040
PVD	3.944.036	3.696.746	-247.290
FPT	1.451.940	1.225.310	-226.630
HPG	5.180.005	4.976.135	-203.870
GMD	2.507.276	2.364.676	-142.600
REE	2.335.380	2.243.470	-91.910
SJS	2.110.760	2.027.660	-83.100
DIG	2.943.371	2.870.451	-72.920
HAG	2.929.002	3.461.532	532.530
PVS	8.650.100	9.690.600	1.040.500

Bảng thể hiện thay đổi KL nắm giữ trong danh mục 22 mã của VNM

- Bộ tài chính sẽ ban hành thông tư gỡ vướng mắc về thuế TNCN đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản. BTC dự kiến sẽ thống nhất một mức thuế 2% trên tổng giá trị chuyển nhượng BĐS. Trường hợp kê khai trong hợp đồng thấp hơn giá UBND cấp tỉnh công bố hàng năm thì sẽ lấy giá quy định để áp mức thuế 2%.
- EVN đã có đề xuất tiếp tục tăng giá điện từ 1/8. Nguyên nhân là để bù đắp khoản lỗ 8.000 tỷ đồng của năm 2010 và các khoản lỗ khác.
- GDP của HCM trong 6 tháng tăng 9,9%, GDP của Hà Nội tăng 9,3 so với cùng kỳ.
- Ngân hàng nhà nước vừa ban hành Dự thảo Thông tư quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng. Trong đó, tổng dư nợ cấp tín dụng của ngân hàng để kinh doanh cổ phiếu không được vượt quá 3% vốn tự có của ngân hàng. Hiện nay dư nợ cho vay để đầu tư, kinh doanh cổ

phiếu của ngân hàng thương mại nhà nước khoảng 2,5% vốn tự có; ngân hàng thương mại cổ phần khoảng 4,5% vốn tự có; của chi nhánh ngân hàng nước ngoài khoảng 1,9% vốn tự có và tổng dư nợ cho vay khoảng hơn 10 nghìn tỷ đồng. Để cho vay, thì ngân hàng thương mại phải có tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu 10% trở lên và có tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ tín dụng dưới 3%. Quy định này sẽ thực sự là một hạn chế quan trọng đối với tín dụng cho vay chứng khoán, dự nợ chứng khoán sẽ bị ảnh hưởng mạnh bởi quy định này.

- Theo thống đốc NHNN:
 - Chính sách về lãi suất sẽ điều chỉnh theo sự điều chỉnh của lạm phát.
 - Hiện có 23 NH có tỉ trọng dư nợ cho vay phi sản xuất 22-50%, trong đó 18 NH có tỉ trọng cho vay phi sản xuất 31-37% và một NH có tỉ trọng này trên 50%. Những NH nào không đáp ứng được lộ trình giảm tỉ trọng cho vay phi sản xuất xuống 22% vào cuối tháng 6 và 16% vào cuối năm 2011 sẽ bị áp dụng bắt buộc gấp đôi như quy định.
 - Có thể nói việc siết tăng trưởng tín dụng ở mức 20% là cứu cánh. Hiện nay nhiều NH thương mại đã sử dụng gần hết hạn mức tăng trưởng tín dụng năm 2011. Sẽ không có NH nào dám huy động vốn lãi cao khi không có đầu ra. Trước đây có một số NH lách bằng cách ủy thác cho vay nhưng NH Nhà nước đã chấn chỉnh việc này. Hiện nay lãi suất cho vay quá cao nên người dân, doanh nghiệp chùn tay không dám vay vốn. Mấy ngày nay đã xuất hiện dấu hiệu cho thấy thị trường thừa vốn, các NH phải đẩy vốn qua các kênh khác. Khi tình hình vĩ mô ổn định lãi suất sẽ giảm rất nhanh.
- TTCK vừa mới khởi sắc, đã có dấu hiệu 1 làn sóng chạy đua niêm yết của các doanh nghiệp.

HNX:

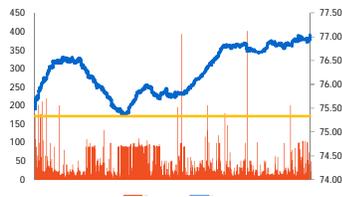
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	77.05 ↑	1.72	2.28%
KL.GD (triệu ck)	52.68 ↑	16.16	44.23%
GTGD (tỷ đồng)	587.88 ↑	170.64	40.90%
Tổng cung (triệu ck)	49.87 ↓	-1.58	-3.07%
Tổng cầu (triệu ck)	68.99 ↑	24.24	54.18%
Giao dịch NN			
KL. mua (triệu ck)	0.96 ↑	0.40	71.97%
KL. bán (triệu ck)	1.37 ↑	0.89	184.99%
Giá trị mua (tỷ đồng)	13.06 ↑	2.18	20.05%
Giá trị bán (tỷ đồng)	16.34 ↑	11.12	212.99%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



Sự phân hóa mạnh mẽ cả về dòng tiền lẫn giá vẫn tiếp tục diễn ra trên HNX.

Trong thời gian sắp tới, lực mua có thể sẽ bị yếu đi do nhiều nguyên nhân khách quan. Tuy nhiên xét trên phương diện kỹ thuật, dấu hiệu ngắn hạn cho thấy HNX có thể còn một sóng tăng nhưng rất ngắn hạn và áp lực bán sẽ sớm tăng rất mạnh:

- Chỉ báo ngắn hạn Stochastic oscillator đã ở trong vùng quá bán và có chiều hướng hỗ trợ hướng đi lên ngắn hạn của thị trường khi nhiều NĐT giao dịch ngắn hạn (swing trader) thực hiện mua vào sau nhiều phiên điều chỉnh. Tuy nhiên, chỉ báo stoch có thể bám sát vùng quá bán trong suốt thời kỳ thị trường thoái trào.
- MFI, RSI với phiên hôm nay đã đảo chiều tăng lên. Ở vùng quá mua, các công cụ này có thể tạo thành một phân kỳ 2 hoặc 3 đỉnh trên công cụ giống như thời kỳ tháng 12/2010.
- Dòng tiền vào HNX vẫn ở trạng thái nóng và chưa sụt giảm mạnh như trên HSX.

Đối với nhiều mã cổ phiếu bluchips với tỷ trọng giao dịch chiếm tới hơn 60% giao dịch toàn sàn, chỉ 1 -2 phiên tăng giá nữa sẽ gặp kháng cự đỉnh gần nhất. Nếu hiện tượng này xảy ra, áp lực bán có khả năng sẽ gia tăng trên diện rộng.

HNX-Index có khả năng tăng trong ngắn hạn, tuy nhiên áp lực bán sẽ tăng rất mạnh khi thị trường tăng trong 1 - 2 phiên sắp tới do gặp kháng cự đỉnh gần nhất trước đó. Nếu lực cầu đủ mạnh để vượt qua kháng cự này thị trường mới có cơ hội có một sóng tăng.

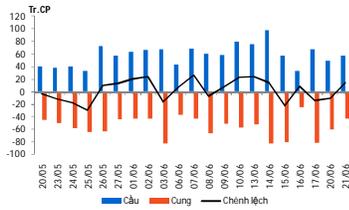
Khuyến nghị:

- NĐT ngắn hạn nên kiên trì chờ đợi tín hiệu chắc chắn hơn từ thị trường.
- NĐT trung - dài hạn có thể lựa chọn những mã cổ phiếu cơ bản tốt và giải ngân vào có chiến thuật giải ngân dần dần ở từng mức giá của thị trường.

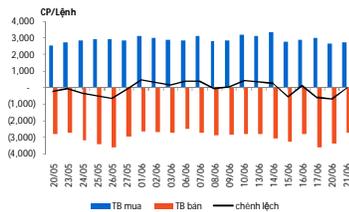
HSX:

Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh

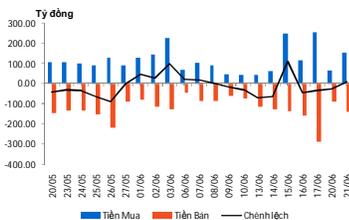
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



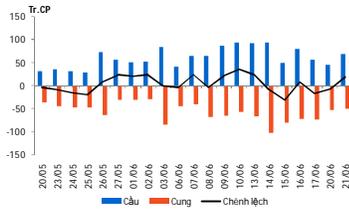
Khép lại đợt khớp lệnh thứ nhất, Vn-Index tăng 1.18 điểm, tức 0.27% lên 432.81 điểm, các bluechips như BVH, MSN, VNM... đều chỉ có mức tăng yếu ớt. Sang đợt khớp lệnh liên tục, đà tăng điểm đã được đẩy mạnh do lực kéo từ những cổ phiếu có vốn hóa lớn, tập trung vào cổ phiếu chủ chốt như BVH, VCB, SSI, SAM.... Đến gần cuối đợt giao dịch, VN-Index tăng khá mạnh với 5.54 điểm, tương ứng 1.28% lên 437.17 điểm. Tuy nhiên, khối lượng giao dịch vẫn ở mức thấp với hơn 14.67 triệu đơn vị, trị giá gần 271 tỷ đồng. Toàn sàn lúc này có 120 mã tăng giá, nhưng chỉ có 10 mã cổ phiếu tăng kịch trần, còn lại có 72 mã giảm giá và 62 mã đứng giá. Đà tăng tiếp tục được củng cố trong những phút cuối phiên giao dịch. Đóng cửa VN-Index tăng tổng cộng 11.11 điểm, tương ứng với 2.57% lên 442.74 điểm

Lực cầu đột ngột mạnh lên từ đầu phiên không làm cho thanh khoản thị trường tăng mà còn giảm đến 32% về khối lượng so với phiên trước, chỉ còn 29.72 triệu đơn vị và giá trị giao dịch cũng giảm 22.27% còn 585.3 tỷ đồng, do bên bán tiết cung, đặc biệt đối với những cổ phiếu có mức tăng giá mạnh. SSI và SAM dẫn đầu thị trường về thanh khoản nhưng cũng chỉ đạt 2.34 triệu đơn vị và 1.26 triệu đơn vị

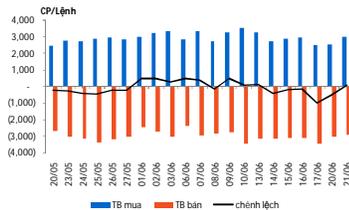
Sau 3 phiên bán ròng, khối ngoại đã mua ròng trở lại. Cụ thể khối lượng mua vào là 3,44 triệu đơn vị và bán ra 3,35 triệu đơn vị. Chênh lệch giá trị giữa giao dịch mua và bán đạt hơn 10 tỷ đồng.

HNX:

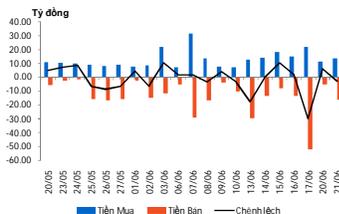
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

Tương tự sàn Hồ Chí Minh, sàn Hà nội cũng tăng điểm ngay từ đầu phiên với 1.17 điểm, tức 1.55% lên 76.5 điểm. Trong đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index tuy giảm nhiệt nhưng vẫn giữ được mức tăng nhẹ, thanh khoản tăng trưởng đều đặn lên mức cao với hơn 24 triệu cổ phiếu chuyển nhượng, trị giá 263.41 tỷ đồng. Đến cuối đợt khớp lệnh 2, HNX-Index tăng gần 1.34 điểm, tương ứng 1.78% lên 76.67 điểm. Toàn sàn có đến 200 mã tăng giá, còn lại có 69 mã giảm và 119 mã đứng giá hoặc chưa có giao dịch. Giao dịch tiếp tục sôi động trong thời gian còn lại của phiên giao dịch. Cuối phiên, chỉ số khép lại với mức tăng cao nhất với 1.72 điểm, tức 2.28% lên 77.05 điểm.

Thanh khoản toàn sàn có đến 52.68 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, tăng 44.23% so với phiên trước và giá trị giao dịch tăng gần 41%, đạt 587.87 tỷ đồng. Trong đó, 10 mã có thanh khoản cao nhất đã chiếm gần 26.66 triệu đơn vị, tương ứng với khoảng 1/2 giao dịch toàn thị trường.

Khối ngoại hôm nay đã bán ròng trên sàn HNX. Cụ thể hơn 1,37 triệu cổ phiếu được bán ra trong khi chưa đầy 1 triệu cổ phiếu được mua vào, đưa giá trị giao dịch ròng đạt hơn 3,2 tỷ đồng. VCB giá trị mua ròng lớn nhất, đạt hơn 4,8 tỷ đồng. Đứng thứ hai là cổ phiếu KLS với hơn 3,8 tỷ. Trong khi đó PVX và PVD có giá trị bán ròng lớn nhất, lần lượt đạt 6 tỷ và 4,1 tỷ.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PET- Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí: Lãi ròng hợp nhất quý 1 đạt 105 tỷ đồng

Doanh thu hợp nhất quý 1/2011 đạt 2,478 tỷ đồng, tăng 14.5% so với quý 1/2010. Theo giải trình của PET, trong quý 1 năm nay công ty có thêm mảng phân phối hạt nhựa PP đóng góp phần lớn vào sự tăng trưởng doanh thu. Bên cạnh đó, doanh thu từ các mảng chủ đạo như phân phối Nokia, thiết bị dầu khí được duy trì ổn định.

Lợi nhuận khác năm nay tăng đột biến và đạt 82 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ chỉ ở mức 3 tỷ đồng. Nhờ vậy, lợi nhuận sau thuế đạt 105 tỷ đồng, gấp đôi cùng kỳ. Mức tăng đột biến đến từ phần thu nhập đánh giá lại tài sản doanh nghiệp ở các đơn vị con mà công ty đang tiến hành cổ phần.

DP- Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí: Deutsche Bank AG London đăng ký "lướt sóng" 5 triệu cổ phiếu.

- Tên tổ chức thực hiện giao dịch: Deutsche Bank AG London
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ trước khi giao dịch: 18.911.350 đơn vị tương đương tỷ lệ 5,01%
- Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch: đăng ký mua 5.000.000 cổ phiếu và bán 5.000.000 cổ phiếu
- Giao dịch dự kiến thực hiện bằng phương thức khớp lệnh và thỏa thuận từ ngày 23/6/2011 đến 19/8/2011.

PVX- Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam: PVN chuyển nhượng 25 triệu CP PVX cho đối tác Hàn Quốc.

Hiện tại, PVN đang nắm giữ 103 triệu cổ phiếu PVX, tương ứng 41% vốn của PVX. Việc Petrovietnam – PVN chuyển nhượng 25 triệu cổ phiếu (10% cổ phần) của PVN cho công ty Hanshin Engineering & Construction Co.,LTD với giá 25.000 đồng/cổ phiếu đã được hoàn tất. Tổng giá trị hợp đồng là 37,5 triệu USD và Hanshin đã chuyển 8 triệu USD tiền cọc vào tài khoản.

Kế hoạch tăng vốn điều lệ của PVX lên 5.000 tỷ đồng trong thời gian tới đã có 2 tập đoàn lớn của thế giới là Hyundai và Kumhoo tham gia, dự kiến sẽ mua khoảng 30% - phương án và kế hoạch sẽ được hai bên đi đến thống nhất trong tuần này.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 32 cổ phiếu niêm yết có 28 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 2 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất PVG (tăng 6,90%), PSI (tăng 6.58%), PSG (tăng 6.41%), và PXS (tăng 5.00%). Cổ phiếu giảm giá là PVA (giảm 3,08%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 3,38% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 14,91 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 21/06:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,500	300	↑ 3.77	0.48	16.18	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5,000	39,300	↑ 4.17	0.63	38.46	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	8,200	426,300	↑ 2.50	0.71	5.06	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,400	778,700	↑ 4.19	1.02	1.70	HNX
5	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	8,500	54,500	↑ 2.41	0.56	3.94	HNX
6	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,200	18,500	↑ 5.75	0.75	19.56	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,300	150,600	↑ 6.41	0.77	36.09	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	8,100	500,800	↑ 6.58	0.81	6.09	HNX
9	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	6,200	62,400	↑ 3.33	0.58	4.31	HNX
10	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	22,000	1,049,900	↓ -3.08	1.28	3.33	HNX
11	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	17,300	407,700	↑ 6.13	1.03	2.59	HNX
12	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,200	186,600	↑ 6.25	1.79	4.66	HNX
13	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,400	682,400	↑ 6.90	0.79	8.92	HNX
14	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15,600	76,100	↑ 1.96	0.67	7.88	HNX
15	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	7,700	1,194,300	↑ 5.48	0.75	3.42	HNX
16	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8,600	92,300	↑ 6.17	0.83	11.03	HNX
17	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	18,300	53,000	↑ 1.10	1.55	4.89	HNX
18	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	11,200	73,600	↑ 3.70	2.61	4.81	HNX
19	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	13,600	6,863,100	↑ 6.25	0.60	5.11	HNX
20	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	6,400	800	↑ 3.23	0.55	14.12	HNX
21	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	32,800	119,850	↑ 4.79	1.96	5.30	HSX
22	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,000	217,140	↑ 2.56	1.07	6.56	HSX
23	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,000	49,620	→ 0.00	2.30	10.22	HSX
24	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	8,200	151,300	↑ 3.80	0.73	5.66	HSX
25	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	44,700	125,010	↑ 1.59	3.44	17.13	HSX
26	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	20,600	241,700	↑ 4.57	1.83	24.62	HSX
27	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	5,100	901,840	↓ -1.92	0.66	40.24	HSX
28	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	8,500	85,910	↑ 1.19	0.72	1.94	HSX
29	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	5,100	213,080	↑ 2.00	0.48	10.31	HSX
30	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,500	47,170	→ 0.00	0.68	8.51	HSX
31	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10,500	36,500	↑ 5.00	0.95	N/A	HSX
32	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	6,700	16,480	↑ 1.52	0.67	N/A	HSX

LỊCH SỰ KIẾN TRONG TUẦN

Lịch đầu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đầu giá
Tổng Công ty Miền Trung – TNHH Một thành viên (COSEVCO)	450.	23.978.076	10.300	27/06/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	15.000	24/06/2011
Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP.Hồ Chí Minh	3000	3.679.870	10.100	17/06/2011
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang	151.3	2.572.100	10,000	16/06/2011
Công ty Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi	4.248	105.653.700	10.200	15/06/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Chứng Khoán Bảo Minh	HOSE	300	07/06/2011
CTCP Phân bón và Hoá Chất Dầu khí Đông Nam Bộ	HOSE	125	03/06/2011
CTCP Nhựa Bảo Vân	HOSE	240	27/05/2011
CTCP Tập đoàn Thiên Quang	HNX	100	20/5/2011
CTCP Phát triển Đô thị Dầu khí	HNX	100	17/05/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vĩnh Sinh	HNX	72	14/6/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX	HSX	100	25/05/2011
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông	HSX	87	10/05/2011
CTCP COMA 18	HSX	120	13/05/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hồng Phát	HPR	HNX	48.00		12/05/2011
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	VIE	HNX	15,612		06/05/2011
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	DIH	HNX	29,999		27/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
VNM	106,000	111,000	4.72	87,183
SSI	18,100	19,000	4.97	45,356
VIC	129,000	132,000	2.33	28,727
OGC	13,700	14,300	4.38	27,141
HAG	41,000	42,800	4.39	26,204

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
PVX	12,800	13,600	6.25	92,600
HBB	8,500	8,700	2.35	73,748
KLS	10,700	11,400	6.54	67,515
VND	11,400	11,900	4.39	47,047
SCR	11,000	11,700	6.36	27,426

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VNA	8,000	8,400	400	5.00
NHW	10,000	10,500	500	5.00
PXS	10,000	10,500	500	5.00
DRC	20,000	21,000	1,000	5.00
TNC	14,000	14,700	700	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HUT	10,000	10,700	700	7.00
VCG	14,300	15,300	1,000	6.99
HPB	8,600	9,200	600	6.98
DC2	8,600	9,200	600	6.98
PHC	8,600	9,200	600	6.98

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BGM	24,000	22,800	-1,200	-5.00
TLG	22,800	21,700	-1,100	-4.82
VNG	16,700	15,900	-800	-4.79
IMP	42,000	40,000	-2,000	-4.76
PAC	42,000	40,000	-2,000	-4.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DZM	43,200	40,200	-3,000	-6.94
DLR	27,500	25,600	-1,900	-6.91
SD8	5,800	5,400	-400	-6.90
TV3	10,300	9,600	-700	-6.80
QHD	7,400	6,900	-500	-6.76

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
VNM	66,728	VNM	67,304
VIC	24,530	VIC	27,380
HAG	7,447	SSI	8,426
SSI	7,414	PVD	4,942
VCB	4,865	KBC	4,632

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
KLS	4,758	PVX	7,389
BVS	3,598	VND	2,039
VCG	1,517	SHN	1,220
PVX	1,364	BVS	1,132
NTP	403	KLS	968

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339